

Số: 444/QĐ-UBND

Điện Biên, ngày 15 tháng 5 năm 2020

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Danh mục dự án khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào  
nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Điện Biên

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn;*

*Căn cứ Thông tư số 04/2019/TT-BKHĐT ngày 06/12/2018 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về Hướng dẫn thực hiện Nghị định 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn;*

*Căn cứ Thông tư số 37/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc Ban hành danh mục sản phẩm nông nghiệp chủ lực quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số 42/2019/QĐ-UBND ngày 09/12/2019 của UBND tỉnh ban hành định mức hỗ trợ từng loại dự án, hạng mục, công trình đối với doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Điện Biên;*

*Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 508/TTr-SKHĐT ngày 20/4/2020 và Văn bản số 610/SKHĐT-TTĐT ngày 12/5/2020.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Danh mục dự án khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Điện Biên (*Chi tiết như phụ lục kèm theo*).

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ Danh mục dự án khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Điện Biên, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các huyện, thị xã, thành phố, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Trung tâm xúc tiến đầu tư và các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm hướng dẫn, công bố, quảng bá, giới thiệu tới cộng đồng các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân nhằm thu hút và triển khai có hiệu quả các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh.

2. Quy mô và nguồn vốn hỗ trợ:

- Quy mô, vốn đầu tư và vốn hỗ trợ của các dự án sẽ được chuẩn xác lại theo thực tế triển khai của dự án, khả năng cân đối ngân sách và các văn bản hướng dẫn có liên quan của cấp có thẩm quyền.

- Nguồn vốn hỗ trợ: Vốn ngân sách Trung ương, vốn ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác.

3. Hằng năm Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các Sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức rà soát, tổng hợp, tham mưu cho UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung danh mục các dự án khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh; Giám đốc Trung tâm xúc tiến đầu tư - Sở Kế hoạch và Đầu tư; Thủ trưởng các cơ quan đơn vị, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *lul*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh;
- Các đ/c LĐUBND tỉnh;
- Các Sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh;
- Hội Doanh nhân trẻ tỉnh ĐB;
- Hội Doanh nhân CCB tỉnh ĐB;
- LĐVP, CV các khối;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KTN<sub>(NNT)</sub>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

*Mùa A Sơn*

**Mùa A Sơn**



PHỤ LỤC

DANH MỤC DỰ ÁN KHUYẾN KHÍCH DOANH NGHIỆP ĐẦU TƯ VÀO NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐIỆN BIÊN

(Kèm theo Quyết định số: 444/QĐ-UBND ngày 15/5/2020 của UBND tỉnh)

STT	Tên dự án	Dự kiến địa điểm	Doanh nghiệp thực hiện dự án	Dự kiến Quy mô/Công suất (bao gồm cả quy mô về đất đai)	Dự kiến vốn đầu tư (tỷ đồng)	Dự kiến vốn hỗ trợ (tỷ đồng)	Dự kiến tiến độ thực hiện dự án	Dự kiến các nội dung đề nghị hỗ trợ	Quyết định chủ trương đầu tư	Thời hạn hiệu lực của quyết định chủ trương đầu tư	Ghi chú
1	Các dự án do Sở, ngành, địa phương, doanh nghiệp đề xuất				10.793,487	1.468,451					
1.1	Lĩnh vực trồng trọt				7.792,350	1.105,607					
1	Dự án phát triển giống cây lâm nghiệp công nghệ cao	Các huyện: Điện Biên, Tuần Giáo		Xây dựng khu nhà sản xuất giống công nghệ cao (nuôi cấy mô), quy mô mỗi khu 1,5 triệu cây/năm, diện tích xây dựng 6ha; khu trồng thử nghiệm 100ha	34,75	Theo quy định của pháp luật	2021 - 2025. Xây dựng khu sản xuất giống công nghệ cao, Từ 2025 nhân giống và trồng thử nghiệm	Miễn, giảm tiền thuê đất; Tiếp cận, hỗ trợ tín dụng; Xây dựng cơ sở hạ tầng, thiết bị và xử lý môi trường			Quy mô và tổng mức vốn đầu tư của các dự án sẽ được chuẩn xác trong quá trình triển khai thực hiện. Mức vốn hỗ trợ chính xác, cụ thể của từng dự án sẽ được cơ quan có thẩm quyền thẩm định, thẩm tra, phê duyệt theo quy định của pháp luật hiện hành
2	Dự án sản xuất và tiêu thụ gạo chất lượng cao	Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên	HTX Dịch vụ tổng hợp Thanh Yên	Quy mô đất đai: 250 ha; Công suất: 100.000 tấn/năm	10	Theo quy định của pháp luật	2020 - 2025	Hỗ trợ Miễn, giảm tiền thuê đất, thuế mặt nước của Nhà nước, hỗ trợ tín dụng			
3	Dự án trồng và chế biến một số cây dược liệu có giá trị kinh tế cao (Sa nhân, Thảo quả, Cảnh kiến, Sâm Cau, Sơn tra, ...) trên địa bàn tỉnh Điện Biên	Huyện Mường Chá, Mường Nhé, Nậm pồ, Tủa Chùa, Điện Biên Đông, Tuần Giáo		Mở rộng quy mô vùng nguyên liệu, xây dựng nhà máy chế biến, tiêu thụ cho 5.000-10.000 ha được hiệu	25	Theo quy định của pháp luật	2020-2025	Miễn, giảm tiền thuê đất; Tiếp cận, hỗ trợ tín dụng; Xây dựng cơ sở hạ tầng về xử lý chất thải, giao thông, điện, nước, nhà xưởng và mua thiết bị trong hàng rào dự án			Quy mô và tổng mức vốn đầu tư của các dự án sẽ được chuẩn xác trong quá trình triển khai thực hiện. Mức vốn hỗ trợ chính xác, cụ thể của từng dự án sẽ được cơ quan có thẩm quyền thẩm định, thẩm tra, phê duyệt theo quy định của pháp luật hiện hành
4	Dự án sản xuất, phát triển giống cây trồng, giống cây lâm nghiệp	Địa bàn huyện Tủa Chùa		Quy mô 01 vườn ươm, Tổng diện tích 1 ha. Cung ứng cho thị trường khoảng 30- 50 vạn cây/ năm	5	Theo quy định của pháp luật	Năm 2020 - 2022	Miễn, giảm tiền thuê đất; Tiếp cận, hỗ trợ tín dụng; Xây dựng cơ sở hạ tầng, thiết bị và xử lý môi trường, cây giống			Quy mô và tổng mức vốn đầu tư của các dự án sẽ được chuẩn xác trong quá trình triển khai thực hiện. Mức vốn hỗ trợ chính xác, cụ thể của từng dự án sẽ được cơ quan có thẩm quyền thẩm định, thẩm tra, phê duyệt theo quy định của pháp luật hiện hành
5	Dự án trồng cây dược liệu ngắn ngày	Địa bàn huyện Tủa Chùa		Quy mô dự kiến khoảng 200ha. ( Trồng chủ yếu các loại cây dược liệu như Sa nhân, thảo quả, đảng sâm, sâm cau, xạ đen, tam thất )	40	Theo quy định của pháp luật	Năm 2020- 2025	Hỗ trợ Miễn, giảm tiền thuê đất, thuế mặt nước của Nhà nước, hỗ trợ tín dụng			
6	Dự án phát triển cây Mắc Ca	2 xã phía Nam huyện Tủa Chùa		1500-2000 ha	300	Theo quy định của pháp luật	Năm 2020- 2025				
7	Chuỗi liên kết giá trị cao Tuyệt Shan Tủa Chùa	Tại các xã: Sinh Phình, Tả Phìn, Tả Sin Thàng, Sin Chấn, huyện Tủa Chùa		Diện tích 595,89 ha, đầu tư sản xuất và đẩy chuyển công nghệ mới, đa dạng hóa thêm sản phẩm chế	15	Theo quy định của pháp luật	2020 - 2025				Quy mô và tổng mức vốn đầu tư của các dự án sẽ được chuẩn xác trong quá

STT	Tên dự án	Dự kiến địa điểm	Doanh nghiệp thực hiện dự án	Dự kiến Quy mô/Công suất (bao gồm cả quy mô về đất đai)	Dự kiến vốn đầu tư (tỷ đồng)	Dự kiến vốn hỗ trợ (tỷ đồng)	Dự kiến tiến độ thực hiện dự án	Dự kiến các nội dung đề nghị hỗ trợ	Quyết định chủ trương đầu tư	Thời hạn hiệu lực của quyết định chủ trương đầu tư	Ghi chú
8	Chuỗi liên kết giá trị các sản phẩm nông nghiệp chủ lực địa phương Tủa Chùa (khoai sọ tím, đậu đỏ...)	Tại các xã Sinh Phình, Tả Sin Thàng, Lao Xá Phình, Trung Thu, Xá Nhè, Tủa Thàng, Huổi Sỏ, huyện Tủa Chùa		Diện tích sản xuất khoai sọ 30 ha, đậu đỏ 20 ha	5	Theo quy định của pháp luật	2020 - 2025	Miễn, giảm tiền thuê đất, Tiếp cận, hỗ trợ tín dụng; Xây dựng cơ sở hạ tầng về xử lý chất thải, giao thông, điện, nước, nhà xưởng và mua thiết bị trong hàng rào dự án			Được chuẩn xác trong quá trình triển khai thực hiện. Mức vốn hỗ trợ chính xác, cụ thể của từng dự án sẽ được cơ quan có thẩm quyền thẩm định, thẩm tra, phê duyệt theo quy định của pháp luật hiện hành
9	Dự án trồng và chế biến cà phê	Các xã: Ấng Nưa, Ấng Cang, Ấng Tô và thị trấn Mường Ấng, huyện Mường Ấng		2.300 ha	100	Theo quy định của pháp luật	2020-2025				
10	Dự án trồng rau công nghệ cao	Các xã: Ấng Cang, Búng Lao, huyện Mường Ấng		20 ha	20	Theo quy định của pháp luật	2020-2025	Miễn, giảm tiền thuê đất; Tiếp cận, hỗ trợ tín dụng; Xây dựng cơ sở hạ tầng, thiết bị và xử lý môi trường			Quy mô và tổng mức vốn đầu tư của các dự án sẽ được chuẩn xác trong quá trình triển khai thực hiện. Mức vốn hỗ trợ chính xác, cụ thể của từng dự án sẽ được cơ quan có thẩm quyền thẩm định, thẩm tra, phê duyệt theo quy định của pháp luật hiện hành
11	Dự án trồng cây ăn quả và các loại cây giá trị kinh tế cao (Sa nhân, thảo quả, sơn tra) kết hợp trồng rừng	Các xã trên địa bàn huyện Tuần Giáo		2.000 ha	500	Theo quy định của pháp luật	2020-2025				
12	Dự án trồng cây ăn quả và các loại cây giá trị kinh tế cao	Các xã trên địa bàn huyện Mường Ấng		1.000 ha	250	Theo quy định của pháp luật	2020-2025				
13	Dự án phát triển vùng nguyên liệu sản xuất dược liệu	Địa bàn các xã Chá Nưa, Chá Cang, Chá Tô, Năm Khăm, Vàng Đán, huyện Năm Pô		10.000 ha/1000 tấn nguyên liệu/năm	25	Theo quy định của pháp luật	2020 - 2025				
14	Dự án Vùng nguyên liệu cây mắc ca	Địa bàn các xã Năm Chua, Nà Khoa, Nà Hỷ, Năm Tín, Nà Cô Sa, Năm Nhừ, Si Pa Phìn, huyện Năm Pô		30.000 ha/120000 tấn hạt/năm	6.000	Theo quy định của pháp luật	2020 - 2025	Miễn, giảm tiền thuê đất; Tiếp cận, hỗ trợ tín dụng;			Quy mô và tổng mức vốn đầu tư của các dự án sẽ được chuẩn xác trong quá trình triển khai thực hiện. Mức vốn hỗ trợ chính xác, cụ thể của từng dự án sẽ được cơ quan có thẩm quyền thẩm định, thẩm tra, phê duyệt theo quy định của pháp luật hiện hành
15	Trang trại trồng trọt và chăn nuôi	Xã Nong U, huyện Điện Biên Đông		8 ha trồng cây gỗ, sắn; 2 ha xây dựng chuồng chăn nuôi bò và lợn	2	Theo quy định của pháp luật	2020 - 2022				
16	Dự án trồng và chế biến gỗ keo nguyên liệu	Các xã: Ấng Cang, Ấng Tô, Búng Lao, Mường Đàng, Ngòi Cây, Mường Lan, Năm Lịch, Xuân Lao, huyện Mường Ấng		2.000 ha	50	Theo quy định của pháp luật	2020-2025				
17	Dự án trồng Mắc ca công nghệ cao tại xã Pù Nhi, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên	Xã Pù Nhi, huyện Điện Biên Đông	Công ty cổ phần HD Kinh Bắc	1.250 ha	410,6	Theo quy định của pháp luật	2020-2025				
<b>1.2</b>	<b>Lĩnh vực chăn nuôi</b>				<b>142,00</b>	<b>41,085</b>					
1	Đầu tư phát triển khu chăn nuôi bò sữa tập trung ứng dụng công nghệ cao huyện Điện Biên	Xã Sam Mùn - huyện Điện Biên		50 ha	20	Theo quy định của pháp luật	2020 - 2025	Miễn, giảm tiền thuê đất; Tiếp cận, hỗ trợ tín dụng. Hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng về xử lý chất thải, giao thông, điện, nước, nhà xưởng và mua thiết bị			Quy mô và tổng mức vốn đầu tư của các dự án sẽ được chuẩn xác trong quá trình triển khai thực hiện. Mức vốn hỗ trợ chính xác, cụ thể của từng dự án sẽ được cơ quan có thẩm quyền thẩm định, thẩm tra, phê duyệt theo quy định của pháp luật hiện hành
2	Dự án nuôi thâm canh cá rô phi đơn tính thương phẩm theo chuỗi liên kết từ cung ứng giống, vật tư thủy sản đến sản xuất và tiêu thụ sản phẩm	TP Điện Biên Phủ, huyện Điện Biên, Mường Ấng, Tuần Giáo		20 ha	8	Theo quy định của pháp luật	2020 - 2023				
3	Dự án nuôi thâm canh cá rô phi đơn tính thương phẩm theo chuỗi liên kết từ cung ứng giống, vật tư thủy sản đến sản xuất và tiêu thụ sản phẩm	Mường Chá, Mường Nhé, Năm Pô, Điện Biên Đông, Tủa Chùa, Thị xã Mường Lay		15 ha	2	Theo quy định của pháp luật	2020 - 2025	Miễn, giảm tiền thuê đất; Tiếp cận, hỗ trợ tín dụng; Xây dựng hạ tầng, cấp nước, thoát nước; xử lý môi trường			



STT	Tên dự án	Dự kiến địa điểm	Doanh nghiệp thực hiện dự án	Dự kiến Quy mô/Công suất (bao gồm cả quy mô về đất đai)	Dự kiến vốn đầu tư (tỷ đồng)	Dự kiến vốn hỗ trợ (tỷ đồng)	Dự kiến tiến độ thực hiện dự án	Dự kiến các nội dung đề nghị hỗ trợ	Quyết định chủ trương đầu tư	Thời hạn hiệu lực của quyết định chủ trương đầu tư	Ghi chú
4	Dự án liên kết phục hồi, phát triển, tiêu thụ sản phẩm gà đen Tủa Chùa	Các xã: Sinh Phình, Tả Phìn, Tả Sin Thàng, Sin Chải, Trung Thu, Lao Xã Phình, Mường Bằng, huyện Tủa Chùa		25.000 con	10	Theo quy định của pháp luật	Năm 2020- 2025				Quy mô và tổng mức vốn đầu tư của các dự án sẽ được chuẩn xác trong quá trình triển khai thực hiện. Mức vốn hỗ trợ chính xác, cụ thể của từng dự án sẽ được cơ quan có thẩm quyền thẩm định, thẩm tra, phê duyệt theo quy định của pháp luật hiện hành
5	Dự án liên kết phát triển sản xuất chăn nuôi, tiêu thụ, chế biến sản phẩm dê địa phương	12 xã, thị trấn huyện Tủa Chùa		5.000 con	12	Theo quy định của pháp luật	Năm 2020- 2025	Miễn, giảm tiền thuê đất, Tiếp cận, hỗ trợ tín dụng,			
6	Dự án liên kết phát triển sản xuất chăn nuôi, tiêu thụ, chế biến sản phẩm lợn địa phương	12 xã, thị trấn huyện Tủa Chùa		5.000 con	10	Theo quy định của pháp luật	Năm 2020- 2025				
7	Đầu tư cơ sở chăn nuôi gia súc (trâu, bò, dê, lợn...), gia cầm (ngan, gà, vịt...)	Tại các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Tủa Chùa		Giá súc từ 1000 con trở lên đối với lợn thịt hoặc từ 500 con trở lên đối với trâu, bò, dê	10	Theo quy định của pháp luật	2020 - 2025				
8	Đầu tư phát triển khu chăn nuôi bò sữa tập trung ứng dụng công nghệ cao huyện Điện Biên	Xã Sam Mứn - huyện Điện Biên		50 ha	20	Theo quy định của pháp luật	2020 - 2025	Miễn, giảm tiền thuê đất, Tiếp cận, hỗ trợ tín dụng, Hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng về xử lý chất thải, giao thông, điện, nước, nhà xưởng và mua thiết bị			Quy mô và tổng mức vốn đầu tư của các dự án sẽ được chuẩn xác trong quá trình triển khai thực hiện. Mức vốn hỗ trợ chính xác, cụ thể của từng dự án sẽ được cơ quan có thẩm quyền thẩm định, thẩm tra, phê duyệt theo quy định của pháp luật hiện hành
9	Chăn nuôi trâu, bò thịt	Địa bàn các xã Chà Nưa, Sĩ Pa Phìn, Phìn Hồ, Chà Tở, huyện Nậm Pồ		200 ha/85 tấn thịt hơi/năm	50	Theo quy định của pháp luật	2020 - 2025				
<b>I.3 Lĩnh vực chế biến, bảo quản và một số lĩnh vực khác</b>					<b>557,783</b>	<b>198,555</b>					
1	Dự án đầu tư cơ sở bảo quản, chế biến Mắc ca	Xã Thanh Minh, thành phố Điện Biên Phủ		0,5 ha	6	Theo quy định của pháp luật	2020-2025	Miễn, giảm tiền thuê đất, Tiếp cận, hỗ trợ tín dụng, Xây dựng cơ sở hạ tầng về xử lý chất thải, giao thông, điện, nước, nhà xưởng và mua thiết bị trong hàng rào dự án			Quy mô và tổng mức vốn đầu tư của các dự án sẽ được chuẩn xác trong quá trình triển khai thực hiện. Mức vốn hỗ trợ chính xác, cụ thể của từng dự án sẽ được cơ quan có thẩm quyền thẩm định, thẩm tra, phê duyệt theo quy định của pháp luật hiện hành
2	Nhà máy chiết suất tinh dầu sả	xã Leng Su Phìn, huyện Mường Nhe		Nhà máy 0,5ha, vùng nguyên liệu 500ha	3	Theo quy định của pháp luật	2020-2022	Miễn, giảm tiền thuê đất, Tiếp cận, hỗ trợ tín dụng, Xây dựng cơ sở hạ tầng về xử lý chất thải, giao thông, điện, nước, nhà xưởng và mua thiết bị trong hàng rào dự án			
3	Nhà máy sản xuất chế biến Dong Riêng	Xã Nậm Nèn, huyện Mường Chà		210 ha	10	Theo quy định của pháp luật	2020-2021				
4	Nhà máy chế biến Dừa	Xã Na Sang, huyện Mường Chà		180 ha	10	Theo quy định của pháp luật	2020-2022	Miễn, giảm tiền thuê đất, Tiếp cận, hỗ trợ tín dụng, Xây dựng cơ sở hạ tầng về xử lý chất thải, giao thông, điện, nước, nhà xưởng và mua thiết bị trong hàng rào dự án			Quy mô và tổng mức vốn đầu tư của các dự án sẽ được chuẩn xác trong quá trình triển khai thực hiện. Mức vốn hỗ trợ chính xác, cụ thể của từng dự án sẽ được cơ quan có thẩm quyền thẩm định, thẩm tra, phê duyệt theo quy định của pháp luật hiện hành
5	Đầu tư nhà máy chế biến gạo gần với phát triển vùng lúa chất lượng cao huyện Điện Biên	Xã Thanh Yên - huyện Điện Biên		Tổng diện tích 5.000 ha lúa khu vực canh đồng Mường Thanh	25	Theo quy định của pháp luật	2019 - 2025				

STT	Tên dự án	Dự kiến địa điểm	Doanh nghiệp thực hiện dự án	Dự kiến Quy mô/Công suất (bao gồm cả quy mô về đất đai)	Dự kiến vốn đầu tư (tỷ đồng)	Dự kiến vốn hỗ trợ (tỷ đồng)	Dự kiến tiến độ thực hiện dự án	Dự kiến các nội dung đề nghị hỗ trợ	Quyết định chủ trương đầu tư	Thời hạn hiệu lực của quyết định chủ trương đầu tư	Ghi chú
6	Đầu tư nhà máy chế biến thịt gia súc, gia cầm gắn với chuỗi cửa hàng cung cấp thực phẩm an toàn các tỉnh phía Bắc	Xã Thanh Xương, Thanh Hưng - huyện Điện Biên		5-10 tấn thịt gia súc, gia cầm/ngày	15	Theo quy định của pháp luật	2020 - 2025				Quy mô và tổng mức vốn đầu tư của các dự án sẽ được chuẩn xác trong quá trình triển khai thực hiện. Mức vốn hỗ trợ chính xác, cụ thể của từng dự án sẽ được cơ quan có thẩm quyền thẩm định, thẩm tra, phê duyệt theo quy định của pháp luật hiện hành
7	Đầu tư nhà máy sản xuất rượu Sa Kê Điện Biên gắn với phát triển vùng lúa chất lượng cao	Khu C2, xã Thanh Yên, huyện Điện Biên và các xã vùng lòng chảo		1.000 ha lúa khu vực cánh đồng Mường Thanh	100	Theo quy định của pháp luật	2020 - 2025	Miễn, giảm tiền thuê đất; Tiếp cận, hỗ trợ tín dụng; Xây dựng cơ sở hạ tầng về xử lý chất thải, giao thông, điện, nước, nhà xưởng và mua thiết bị trong hàng rào dự án			
8	Dự án liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm rượu Mông Pê	Các xã phía Bắc huyện Tủa Chùa		Công suất 500-1000 lít đồng chai/ngày	5	Theo quy định của pháp luật	Năm 2020- 2025				
9	Dự án trồng và chế biến cây ăn quả	Các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Mường Ảng		300 ha	50	Theo quy định của pháp luật	2020-2025				
10	Dự án sản xuất hàng thủ công từ cây lè, tre, nứa.	Trung tâm thị trấn Tủa Chùa - huyện Tủa Chùa		Công suất: 5000 đến 10000 sản phẩm trên ngày Quy mô nhà xưởng: 200m2	1,5	Theo quy định của pháp luật	Năm 2020-2025	Miễn, giảm tiền thuê đất; Tiếp cận, hỗ trợ tín dụng;			
11	Cung cấp nước sạch cho vùng nông thôn	Tại huyện Tủa Chùa, xã Mường Báng và một số xã phù hợp trên địa bàn		Xây dựng mới 4.000 m3/ngày đêm; nâng cấp cải tạo nhà máy nước sạch 2.000 m3/ngày đêm	30	Theo quy định của pháp luật	2020-2025	Miễn giảm tiền thuê đất; Tiếp cận, hỗ trợ tín dụng; Hỗ trợ xây mới, cải tạo nhà máy, đường ống chính.			Quy mô và tổng mức vốn đầu tư của các dự án sẽ được chuẩn xác trong quá trình triển khai thực hiện. Mức vốn hỗ trợ chính xác, cụ thể của từng dự án sẽ được cơ quan có thẩm quyền thẩm định, thẩm tra, phê duyệt theo quy định của pháp luật hiện hành
12	Thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt	Thị trấn Tủa Chùa, xã Mường Báng và một số xã phù hợp trên địa bàn		Thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt đạt trên 10 tấn/ngày	30	Theo quy định của pháp luật	2020-2025	Miễn giảm tiền thuê đất; Tiếp cận, hỗ trợ, tín dụng; Hỗ trợ chi phí mua thiết bị, xây dựng hệ thống xử lý			
13	Cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm huyện Điện Biên và thành phố Điện Biên Phủ	Xã Thanh Xương, Thanh Hưng, Thanh Chân, Thanh Luồng, Sa Mùn, Pom Lót, Nong Hẹt, Nong Luồng, Thanh Yên, Thanh An huyện Điện Biên, thành phố Điện Biên Phủ		3000 m2	17,286	Theo quy định của pháp luật	2020-2021				
14	Cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm huyện Mường Ảng	Thị trấn Mường Ảng, xã Ấng Nưa, xã Ấng Cang, xã Ấng Tồ, huyện Mường Ảng		1000 m2	3,07	Theo quy định của pháp luật	2021 - 2025	Miễn, giảm tiền thuê đất; Tiếp cận, hỗ trợ tín dụng; Xây dựng cơ sở hạ tầng về xử lý chất thải, giao thông, điện, nước, nhà xưởng và mua thiết bị trong hàng rào dự án			Quy mô và tổng mức vốn đầu tư của các dự án sẽ được chuẩn xác trong quá trình triển khai thực hiện. Mức vốn hỗ trợ chính xác, cụ thể của từng dự án sẽ được cơ quan có thẩm quyền thẩm định, thẩm tra, phê duyệt theo quy định của pháp luật hiện hành
15	Đầu tư cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung Loại 3	Thị trấn Tủa Chùa, huyện Tủa Chùa		Diện tích 2.000 m2, công suất giết mổ một ngày đêm của dự án đạt 100 gia súc và 1000 con gia cầm	10	Theo quy định của pháp luật	Năm 2020- 2025				
16	Cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm huyện Mường Chá	TT Mường Chá, xã Na Sang, xã Mường Mươn, huyện Mường Chá		1000 m2	5	Theo quy định của pháp luật	2021 - 2025				
17	Cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm huyện Điện Biên Đông	Thị trấn Điện Biên Đông, huyện Điện Biên Đông		1000 m2	5	Theo quy định của pháp luật	2020 - 2025				
18	Cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm huyện Mường Nhé	Trung tâm huyện Mường Nhé, xã Mường Nhé, huyện Mường Nhé		1000 m2	5	Theo quy định của pháp luật	2021 - 2025				Quy mô và tổng mức vốn đầu tư của các dự án sẽ

6



STT	Tên dự án	Dự kiến địa điểm	Doanh nghiệp thực hiện dự án	Dự kiến Quy mô/Công suất (bao gồm cả quy mô về đất đai)	Dự kiến vốn đầu tư (tỷ đồng)	Dự kiến vốn hỗ trợ (tỷ đồng)	Dự kiến tiến độ thực hiện dự án	Dự kiến các nội dung đề nghị hỗ trợ	Quyết định chủ trương đầu tư	Thời hạn hiệu lực của quyết định chủ trương đầu tư	Ghi chú
19	Cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm huyện Năm Pô	Trung tâm huyện Năm Pô, xã Năm Chùa, huyện Năm Pô		800 tấn thịt hơi/năm	5	Theo quy định của pháp luật	2026 - 2030	Miễn, giảm tiền thuê đất, Tiếp cận, hỗ trợ tín dụng; Xây dựng cơ sở hạ tầng về xử lý chất thải, giao thông, điện, nước, nhà xưởng và mua thiết bị trong hàng rào dự án			Được chuẩn xác trong quá trình triển khai thực hiện. Mức vốn hỗ trợ chính xác, cụ thể của từng dự án sẽ được cơ quan có thẩm quyền thẩm định, thẩm tra, phê duyệt theo quy định của pháp luật hiện hành
20	Cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm huyện Tuấn Giáo	Thị trấn Tuấn Giáo, xã Chiềng Sinh, xã Quài Cang, xã Quài Tở, huyện Tuấn Giáo		1500 m2	5,066	Theo quy định của pháp luật	2021 - 2025				
21	Cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm thị xã Mường Lay	Thị xã Mường Lay, phường Na Lay, xã Lay Nưa		1000 m2	5	Theo quy định của pháp luật	2021 - 2025				
22	Khu du lịch sinh thái, kết hợp với trồng rừng đèo Pha Đin, huyện Tuấn Giáo, tỉnh Điện Biên	Đỉnh đèo Pha Đin, xã Tỏa Tinh, huyện Tuấn Giáo, tỉnh Điện Biên	Công ty cổ phần thương mại dịch vụ và du lịch Trường Sơn Cao	Khu du lịch sinh thái: 33,2433 ha Khu nông lâm kết hợp trồng rừng: 96,349 ha	197,861	Theo quy định của pháp luật	2020-2021	Miễn, giảm tiền thuê đất; Tiếp cận, hỗ trợ tín dụng;			Quy mô và tổng mức vốn đầu tư của các dự án sẽ được chuẩn xác trong quá trình triển khai thực hiện. Mức vốn hỗ trợ chính xác, cụ thể của từng dự án sẽ được cơ quan có thẩm quyền thẩm định, thẩm tra, phê duyệt theo quy định của pháp luật hiện hành
23	Dự án Trồng Hoa Anh Đào và Du lịch sinh thái Pá Khoang, Điện Biên	Bản Môn, Xã Pá Khoang, Huyện Điện Biên, Tỉnh Điện Biên	Công ty Cổ phần Hoa Anh đào Trần Lê	Trồng cây hoa Anh Đào và sản xuất, cung cấp cây và giống cây hoa Anh Đào (Cây từ 05 – 10 tuổi : 100 cây; Cây từ 02 – 04 tuổi : 500 cây; Cây giống 01 tuổi : 10 000 cây)	14	Theo quy định của pháp luật	2020	Miễn, giảm tiền thuê đất, Tiếp cận, hỗ trợ tín dụng;			
1.4	Các dự án Trồng rừng sản xuất, trồng cây lâu năm có giá trị kinh tế cao hoặc dự án trồng cây lâu năm (bao gồm cả xen canh, cây được liệu dưới tán rừng,...)	Toàn tỉnh	Căn cứ diện tích đất chưa có rừng được quy hoạch làm rừng sản xuất tại các huyện, Nhà đầu tư chủ động liên hệ với địa phương khảo sát, lập đề xuất dự án với quy mô, công nghệ đảm bảo tính khả thi, hiệu quả KT-XH cao nhất và phát triển bền vững	23.246 Ha	2,301,354	123,204	2021 - 2025	Miễn, giảm tiền thuê đất; hỗ trợ tập trung đất đai; hỗ trợ tín dụng; các hỗ trợ khác theo quy định của pháp luật			Diện tích đất chưa có rừng được quy hoạch làm rừng sản xuất (theo Quy hoạch 3 loại rừng) trên địa bàn từng xã
11	Các dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư				6.270,359	833,858					
1	Dự án trồng mắc ca công nghệ cao tại huyện Tuấn Giáo, tỉnh Điện Biên.	Tại các xã Quài Tở, Nà Sáy, Chiềng Sinh, Quài Nưa và Quài Cang, huyện Tuấn Giáo, tỉnh Điện Biên.	Công ty cổ phần MACADAMIA tỉnh Điện Biên	2000 ha	485	Theo quy định của pháp luật		Hỗ trợ xây dựng đồng ruộng, cây giống	QĐ điều chỉnh số 694/QĐ-UBND ngày 17/8/2018	50 năm	Mức vốn hỗ trợ chính xác, cụ thể của từng dự án sẽ được cơ quan có thẩm quyền thẩm định, thẩm tra, phê duyệt theo quy định của pháp luật hiện hành
2	Khu chế biến nông sản và trại chăn nuôi lợn siêu sạch	Tại xã Thanh Yên, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên	Doanh nghiệp tư nhân thương mại Huy Toàn Điện Biên	Sản: 50 Tấn/ngày; Ngõ: 100 tấn/ngày; 300 nái sinh sản; 20 Lợn đực giống, 2000 Lợn thịt	22,377	Theo quy định của pháp luật	Đã hoàn thành và đi vào hoạt động	Miễn, giảm tiền thuê đất; Tiếp cận, hỗ trợ tín dụng; Xây dựng cơ sở hạ tầng về xử lý chất thải, giao thông, điện, nước, nhà xưởng và mua thiết bị trong hàng rào dự án	QĐ số 1394/QĐ-UBND ngày 16/12/2015	50 năm	
3	Chăn nuôi bò sinh sản và bò thịt	Bản Bò, Bản Giảng, Bản Noong Giảng, Bản Noong Liêng, xã Quài Nưa, huyện Tuấn Giáo	Công ty cổ phần chăn nuôi UVA Điện Biên	100.000 con, giai đoạn I 30.000 con, giai đoạn II 70.000 con.	1200	Theo quy định của pháp luật		Miễn, giảm tiền thuê đất; Tiếp cận, hỗ trợ tín dụng; Hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng về xử lý chất thải, giao thông, điện, nước, nhà xưởng và mua thiết bị	QĐ số 751/QĐ-UBND ngày 03/06/2016	50 năm	Mức vốn hỗ trợ chính xác, cụ thể của từng dự án sẽ

STT	Tên dự án	Dự kiến địa điểm	Doanh nghiệp thực hiện dự án	Dự kiến Quy mô/Công suất (bao gồm cả quy mô về đất đai)	Dự kiến vốn đầu tư (tỷ đồng)	Dự kiến vốn hỗ trợ (tỷ đồng)	Dự kiến tiến độ thực hiện dự án	Dự kiến các nội dung đề nghị hỗ trợ	Quyết định chủ trương đầu tư	Thời hạn hiệu lực của quyết định chủ trương đầu tư	Ghi chú
4	Trang trại nuôi Dê và khu chế biến thức ăn cho Dê	Đội C2, xã Thanh Yên, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên	Công ty TNHH Công nghệ Xanh	2500 con	12			Miễn, giảm tiền thuê đất, Tiếp cận, hỗ trợ tín dụng,	QĐ số 994/QĐ-UBND ngày 01/8/2016	50 năm	được cơ quan có thẩm quyền thẩm định, thẩm tra, phê duyệt theo quy định của pháp luật hiện hành
5	Xây dựng nhà xưởng sản xuất, chế biến nông, lâm sản, kho bãi tại Thị xã Mường Lay	Phường Na Lay, thị xã Mường Lay	HITX Hoàng Dũng	Song máy: 10.000 tấn/năm Nông lâm sản khác: 2000 tấn/năm	5			Miễn, giảm tiền thuê đất, Tiếp cận, hỗ trợ tín dụng; Hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng về xử lý chất thải, giao thông, điện, nước, nhà xưởng và mua thiết bị trong hàng rào dự án	QĐ số 1431/QĐ-UBND ngày 14/11/2016	50 năm	
6	Trại chăn nuôi lợn và trồng cây dược liệu	Bản Rạng Đông, xã Rạng Đông, huyện Tuần Giáo	Doanh nghiệp tư nhân Tuấn Doanh, Tuấn Giáo	Lợn thịt: 3750 con/năm. Lợn lái đẻ: 150 nái đẻ, Lợn đực giống: 10 con. Cây đinh lăng: 20.000 gốc	12			Miễn, giảm tiền thuê đất, Tiếp cận, hỗ trợ tín dụng,	QĐ số 122/QĐ-UBND ngày 14/02/2017	50 năm	Mức vốn hỗ trợ chính xác, cụ thể của từng dự án sẽ được cơ quan có thẩm quyền thẩm định, thẩm tra, phê duyệt theo quy định của pháp luật hiện hành
7	Nhà máy chế biến tinh bột sắn	xã Hẹ Muông, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên	Công ty Cổ phần tinh bột Hồng Diệp Điện Biên	Công suất hoạt động của nhà máy: 80 tấn sản phẩm tinh bột sắn/ngày	70			Miễn, giảm tiền thuê đất, Tiếp cận, hỗ trợ tín dụng; Hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng về xử lý chất thải, giao thông, điện, nước, nhà xưởng và mua thiết bị trong hàng rào dự án	QĐ số 189/QĐ-UBND ngày 15/3/2017	50 năm	
8	Trồng cây ăn quả bằng công nghệ cao kết hợp trồng rừng sản xuất	Bản Huổi Cẩm, Bản Pa Sang, Bản Hồng Sot, xã Bung Lao, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên	Công ty TNHH đầu tư xây dựng và thương mại Quang Hà Điện Biên	1.000 tấn/ năm đầu tiên thu hoạch và những năm sau sản lượng sẽ tăng lên 2.000 tấn/ năm	80		2017-2022	Miễn, giảm tiền thuê đất, Tiếp cận, hỗ trợ tín dụng,	QĐ số 702/QĐ-UBND ngày 17/8/2017	50 năm	Mức vốn hỗ trợ chính xác, cụ thể của từng dự án sẽ được cơ quan có thẩm quyền thẩm định, thẩm tra, phê duyệt theo quy định của pháp luật hiện hành
9	Đầu tư xây dựng nhà máy thu mua và chế biến cà phê Việt Bắc	xã Ảng Tò, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên	Công ty TNHH xuất nhập khẩu cà phê Việt Bắc	1000 tấn cà phê/năm; 2500 tấn phân vi sinh/năm	14,683		2018-2021	Miễn, giảm tiền thuê đất, Tiếp cận, hỗ trợ tín dụng; Hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng về xử lý chất thải, giao thông, điện, nước, nhà xưởng và mua thiết bị trong hàng rào dự án	QĐ số 1158/QĐ-UBND ngày 16/11/2017	50 năm	
10	Trang trại nuôi cá nước lạnh thương phẩm và trồng cây dược liệu, rau sạch xã Tênh Phông, huyện Tuần Giáo	Bản Ten Hon, xã Tênh Phông, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên	Công ty TNHH Sớm Hạnh Tuần Giáo	- Sản lượng cá nước lạnh: Cá Tầm 10.000 kg, cá Hồi vẫn 20.000 kg, - Diện tích trồng cây dược liệu (cây thảo quả) 50.000 m <sup>2</sup> , - Sản lượng dược liệu 30.000 kg quả thảo quả, - Diện tích trồng rau nhà lưới, nhà kính 5.000 m <sup>2</sup> , - Sản lượng 10.000 kg rau sạch	10,600			Miễn, giảm tiền thuê đất, Tiếp cận, hỗ trợ tín dụng,	QĐ số 275/QĐ-UBND ngày 11/4/2018	50 năm	



STT	Tên dự án	Dự kiến địa điểm	Doanh nghiệp thực hiện dự án	Dự kiến Quy mô/Công suất (bao gồm cả quy mô về đất đai)	Dự kiến vốn đầu tư (tỷ đồng)	Dự kiến vốn hỗ trợ (tỷ đồng)	Dự kiến tiến độ thực hiện dự án	Dự kiến các nội dung đề nghị hỗ trợ	Quyết định chủ trương đầu tư	Thời hạn hiệu lực của quyết định chủ trương đầu tư	Ghi chú
11	Trang trại cây nông, lâm nghiệp, cây ăn quả đặc sản, cây bóng mát đô thị và chăn nuôi gia súc, gia cầm	Quốc lộ 6 (đoạn Km 499+200 - 499+600), phường Na Lay, thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên	Hợp tác xã An Bình thị xã Mường Lay	+ Đàn lợn từ 30 - 50 con (lợn thịt); + Đàn gà thả vườn từ 500 - 1000 con + Cây ăn quả các loại: 2.000 cây, diện tích 2.200 m <sup>2</sup> tại vườn cây chất lượng cao; + Cây lâm nghiệp lấy gỗ 1.000 cây; diện tích 15.028 m <sup>2</sup> . + Vườn hoa lấy cảnh (cúc, hồng, thược dược, ly ...): 1.500 m <sup>2</sup> ; tại Nhà lưới trồng hoa. + Du lịch sinh thái: 500 - 1000 khách thăm quan/Năm	1	Theo quy định của pháp luật	Đã hoàn thành và đi vào hoạt động.	Miễn, giảm tiền thuê đất, Tiếp cận, hỗ trợ tín dụng.	QĐ số 485/QĐ-UBND ngày 11/6/2018	50 năm	Mức vốn hỗ trợ chính xác, cụ thể của từng dự án sẽ được cơ quan có thẩm quyền thẩm định, thẩm tra, phê duyệt theo quy định của pháp luật hiện hành
12	Trồng Mắc Ca kết hợp với trồng rừng, Dược liệu và xây dựng khu chế biến sản phẩm tại xã Phú Lương, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên	xã Phú Lương, huyện Điện Biên	Công ty TNHH XNK Thương mại và Đầu tư Phú Thịnh	a. Trồng Mắc ca: - Diện tích: 3.508,6 ha (đất không có rừng) b. Trồng Dược liệu: - Diện tích: 3.508,6 ha. c. Trồng rừng: - Diện tích: 1.041,3 ha,	1465,200	Theo quy định của pháp luật	2019-2022	Miễn, giảm tiền thuê đất, Tiếp cận, hỗ trợ tín dụng, Hỗ trợ tập trung đất đai, Hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng về xử lý chất thải, giao thông, điện, nước, nhà xưởng và mua thiết bị trong hàng rào dự án	QĐ số 1039/QĐ-UBND ngày 06/11/2018	50 năm	Mức vốn hỗ trợ chính xác, cụ thể của từng dự án sẽ được cơ quan có thẩm quyền thẩm định, thẩm tra, phê duyệt theo quy định của pháp luật hiện hành
13	Dự án đầu tư trồng rừng mắc ca theo hướng công nghệ cao tại huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên	Tại các xã Chung Chải, Leng Su Sín, Sen Thương, Sín Thầu và xã Năm Vĩ thuộc huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Mắc ca Tây Bắc	10.000	2242	Theo quy định của pháp luật	2019-2022	Miễn, giảm tiền thuê đất, Tiếp cận, hỗ trợ tín dụng, Hỗ trợ tập trung đất đai.	QĐ số 1038/QĐ-UBND ngày 06/11/2018	50 năm	
14	Trồng cây Mắc ca tại xã Thanh An, Thanh Xương, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên	Tại các xã Thanh An, Thanh Xương thuộc huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên	Công ty TNHH HL Điện Biên	522	127,165	Theo quy định của pháp luật	2019-2022	Miễn, giảm tiền thuê đất, Tiếp cận, hỗ trợ tín dụng, Hỗ trợ tập trung đất đai.	QĐ số 816/QĐ-UBND ngày 30/8/2019	50 năm	Mức vốn hỗ trợ chính xác, cụ thể của từng dự án sẽ được cơ quan có thẩm quyền thẩm định, thẩm tra, phê duyệt theo quy định của pháp luật hiện hành
15	Sản xuất lúa gạo Điện Biên theo chuỗi giá trị gia tăng.	Đồi 11, xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên	Công ty TNHH giống nông nghiệp Trường Hương Điện Biên	Công suất thiết kế + Lúa 6000 tấn / năm, + Gạo 3000 tấn / năm, + Các loại phụ phẩm tấm, cám và trấu 2000 tấn / năm	15	Theo quy định của pháp luật	Đã hoàn thành và đi vào hoạt động	Miễn, giảm tiền thuê đất, Tiếp cận, hỗ trợ tín dụng.	QĐ số 276/QĐ-UBND ngày 11/4/2018	20 năm	

STT	Tên dự án	Dự kiến địa điểm	Doanh nghiệp thực hiện dự án	Dự kiến Quy mô/Công suất (bao gồm cả quy mô về đất đai)	Dự kiến vốn đầu tư (tỷ đồng)	Dự kiến vốn hỗ trợ (tỷ đồng)	Dự kiến tiến độ thực hiện dự án	Dự kiến các nội dung đề nghị hỗ trợ	Quyết định chủ trương đầu tư	Thời hạn hiệu lực của quyết định chủ trương đầu tư	Ghi chú
16	Chăn nuôi gia súc, gia cầm, thủy sản tập trung tại xã Mường Báng, huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên	Bản Huổi Lưc 2, xã Mường Báng, huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên	Công ty TNHH Hoàng Anh tỉnh Điện Biên	Dê: 500 con/năm, Gà 5000 con/năm, Vịt 5000 con/năm, Cà rô phi đơn tính 45.000 con/năm. Diện tích mặt đất, mặt nước sử dụng 4.28725 ha	9,60	Theo quy định của pháp luật	2020	Miễn, giảm tiền thuê đất, Tiếp cận, hỗ trợ tín dụng.	QB số 1139/QĐ-UBND ngày 04/11/2019	50 năm	
17	Dự án trồng tập trung cây hoa Anh đào trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ và huyện Điện Biên	xã Mường Phăng, Pa Khoang, thành phố Điện Biên Phủ, huyện Điện Biên	UBND thành phố Điện Biên Phủ, UBND huyện Điện Biên	70 ha	61,248	9,179	2020-2025	Hỗ trợ theo Quyết định số 45/2018/QĐ-UBND ngày 24/12/2018 của UBND tỉnh	Quyết định số 318/QĐ-UBND ngày 07/4/2020 phê duyệt dự án trồng tập trung cây hoa Anh đào trên địa bàn thành phố DBP và huyện Điện Biên giai đoạn 2020-2025	Thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 10/9/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 3768/KH-UBND ngày 25/12/2018 của UBND tỉnh	Mức vốn hỗ trợ chính xác, cụ thể của từng dự án sẽ được cơ quan có thẩm quyền thẩm định, thẩm tra, phê duyệt theo quy định của pháp luật hiện hành
18	Dự án Du lịch sinh thái kết hợp với khoanh nuôi, bảo vệ và trồng tập trung cây hoa Ban trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ và huyện Điện Biên	xã Mường Phăng, Pa Khoang, thành phố Điện Biên Phủ; Khu vực trạm dừng nghỉ QL 6 đèo Pha Đin, huyện Tuần Giáo và khu vực các đồi, đất dốc di tích lịch sử đường kéo pháo và dọc QL 279- Đoạn tránh TP. Điện Biên Phủ, huyện Điện Biên	UBND thành phố Điện Biên Phủ; UBND huyện Điện Biên	500 ha	437	Theo quy định của pháp luật	2020-2025	Hỗ trợ theo Quyết định số 45/2018/QĐ-UBND ngày 24/12/2018 của UBND tỉnh	Quyết định số 894/QĐ-UBND ngày 20/9/2019 phê duyệt dự án Bảo vệ và phát triển cây hoa Ban trên địa bàn tỉnh Điện Biên giai đoạn 2019-2025		



Phụ biểu kèm theo phụ lục

DIỆN TÍCH ĐẤT TRỒNG RỪNG SẢN XUẤT THEO QUY HOẠCH 3 LOẠI RỪNG ĐƯỢC PHÊ DUYỆT TẠI QUYẾT ĐỊNH SỐ 1208/QĐ-UBND NGÀY 21/12/2018 CỦA UBND TỈNH ĐIỆN BIÊN

(Kèm theo Quyết định số: 444/QĐ-UBND ngày 15/5/2020 của UBND tỉnh)

STT	Tên dự án	Diện tích đất chưa có rừng theo Quy hoạch 3 loại rừng (ha)	Dự kiến vốn đầu tư (tỷ đồng)	Dự kiến vốn hỗ trợ (tỷ đồng)	Dự kiến tiến độ thực hiện dự án	Dự kiến công nghệ áp dụng (nếu có)	Dự kiến các nội dung đề nghị hỗ trợ	Ghi chú
	Các dự án Trồng rừng sản xuất, trồng cây lâu năm có giá trị kinh tế cao hoặc dự án trồng cây hỗn hợp tại các xã (bao gồm cả xen canh, cây được liệu dưới tán rừng,...)	117.128,827			2020-2045		Tỉnh Điện Biên Hỗ trợ ở mức cao nhất theo quy định của pháp luật	Căn cứ diện tích đất chưa có rừng được quy hoạch làm rừng sản xuất tại các huyện, Nhà đầu tư chủ động liên hệ với địa phương khảo sát, lập đề xuất dự án với quy mô, công nghệ đảm bảo tính khả thi, hiệu quả KT-XH cao nhất và phát triển bền vững
<b>I</b>	<b>Huyện Điện Biên</b>	<b>9.104,590</b>			<b>2020-2035</b>		Miễn, giảm tiền thuê đất; hỗ trợ tập trung đất đai; hỗ trợ tín dụng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự kiến vốn đầu tư dự án theo đơn giá bình quân trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng trồng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Điện Biên được phê duyệt tại QĐ 1183/QĐ-UBND ngày 18/12/2018 của UBND tỉnh.</li> <li>- Các dự án trồng rừng theo quy hoạch phải đảm bảo diện tích tối thiểu là 50 ha theo quy định tại Quyết định số 205/QĐ-UBND ngày 12/3/2019 của UBND tỉnh ban hành quy mô tối thiểu đối với Dự án phát triển hợp tác, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Điện Biên.</li> <li>- Quy mô, vốn đầu tư và vốn hỗ trợ của các dự án sẽ được chuẩn xác trong quá trình triển khai hỗ trợ đầu tư</li> </ul>
1	Hệ Muông	205,760						
2	Hua Thanh	236,260						
3	Mường Lói	1.527,280						
4	Mường Nhà	337,910						
5	Mường Pòn	796,600						
9	Na Ú	509,630						
10	Na Tông	281,440						
11	Núa Ngam	151,940						
12	Noong Hẹt	97,900						
14	Pa Thơm	203,260						
15	Phu Luông	4.268,650						
16	Pom Lót	180,260						
17	Sam Mứn	65,070						
18	Thanh An	96,330						
19	Noong Luông	44,980						
20	Thanh Chăn	42,120						
21	Thanh Luông	14,120						
22	Thanh Nưa	18,460						
23	Thanh Xương	21,840						
24	Thanh Yên	4,780						

STT	Tên dự án	Diện tích đất chưa có rừng theo Quy hoạch 3 loại rừng (ha)	Dự kiến vốn đầu tư (tỷ đồng)	Dự kiến vốn hỗ trợ (tỷ đồng)	Dự kiến tiến độ thực hiện dự án	Dự kiến công nghệ áp dụng (nếu có)	Dự kiến các nội dung đề nghị hỗ trợ	Ghi chú
<b>II</b>	<b>Huyện Điện Biên Đông</b>	<b>6.394,180</b>			<b>2020-2035</b>			
1	Chiềng Sơ	1.432,390						
2	Háng Lìa	55,130						
3	Keo Lôm	1.081,340						
4	Luân Giới	79,680						
5	Mường Luân	19,980						
6	Na Son	352,800						
7	Nong U	270,110						
8	Phì Nhừ	666,210						
9	Phình Giàng	34,130						
10	Pú Hồng	164,790						
11	Pú Nhi	1.539,130						
12	Tia Đình	530,570						
13	TT. Điện Biên Đông	143,530						
14	Xa Dung	24,390						
<b>III</b>	<b>Huyện Mường Ảng</b>	<b>5.452,330</b>			<b>2020-2035</b>			
1	Ảng Cang	801,670						
2	Ảng Nưa	43,810						
3	Ảng Tờ	830,670						
4	Búng Lao	569,720						
5	Mường Đăng	688,440						
6	Mường Lạn	734,060						
7	Nậm Lịch	468,210						
8	Ngồi Cáy	463,960						
9	Xuân Lao	851,790						

Miễn, giảm tiền thuế đất; hỗ trợ tập trung đất đai; hỗ trợ tín dụng

- Dự kiến vốn đầu tư dự án theo đơn giá bình quân trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng trồng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Điện Biên được phê duyệt tại QĐ 1183/QĐ-UBND ngày 18/12/2018 của UBND tỉnh.  
- Các dự án trồng rừng theo quy hoạch phải đảm bảo diện tích tối thiểu là 50 ha theo quy định tại Quyết định số 205/QĐ-UBND ngày 12/3/2019 của UBND tỉnh ban hành quy mô tối thiểu đối với Dự án phát triển hợp tác, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Điện Biên.  
- Quy mô, vốn đầu tư và vốn hỗ trợ của các dự án sẽ được chuẩn xác trong quá trình triển khai hỗ trợ đầu tư

Miễn, giảm tiền thuế đất; hỗ trợ tập trung đất đai; hỗ trợ tín dụng



STT	Tên dự án	Diện tích đất chưa có rừng theo Quy hoạch 3 loại rừng (ha)	Dự kiến vốn đầu tư (tỷ đồng)	Dự kiến vốn hỗ trợ (tỷ đồng)	Dự kiến tiến độ thực hiện dự án	Dự kiến công nghệ áp dụng (nếu có)	Dự kiến các nội dung đề nghị hỗ trợ	Ghi chú
<b>IV</b>	<b>Huyện Mường Chà</b>	<b>21.602,120</b>			<b>2020-2040</b>		Miễn, giảm tiền thuê đất; hỗ trợ tập trung đất đai; hỗ trợ tín dụng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự kiến vốn đầu tư dự án theo đơn giá bình quân trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng trồng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Điện Biên được phê duyệt tại QĐ 1183/QĐ-UBND ngày 18/12/2018 của UBND tỉnh.</li> <li>- Các dự án trồng rừng theo quy hoạch phải đảm bảo diện tích tối thiểu là 50 ha theo quy định tại Quyết định số 205/QĐ-UBND ngày 12/3/2019 của UBND tỉnh ban hành quy mô tối thiểu đối với Dự án phát triển hợp tác, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Điện Biên.</li> <li>- Quy mô, vốn đầu tư và vốn hỗ trợ của các dự án sẽ được chuẩn xác trong quá trình triển khai hỗ trợ đầu tư</li> </ul>
1	Hừa Ngải	1.246,020						
2	Huổi Lềng	3.699,310						
3	Huổi Mí	1.376,630						
4	Mạ Thì Hồ	4.603,750						
5	Mường Mươn	2.127,220						
6	Mường Tùng	1.723,410						
7	Na Sang	1.890,320						
8	Nậm Nền	505,880						
9	Pa Ham	233,310						
10	Sa Lông	2.492,720						
11	TT. Mường Chà	366,820						
12	Xá Tổng	1.336,730						
<b>V</b>	<b>Huyện Tủa Chùa</b>	<b>4.351,680</b>			<b>2020-2035</b>		Miễn, giảm tiền thuê đất; hỗ trợ tập trung đất đai; hỗ trợ tín dụng	
1	Huổi Sỏ	434,960						
2	Lao Xá Phình	418,350						
3	Mường Đụn	435,210						
4	Mường Báng	242,760						
5	Sín Chải	305,090						
6	Sính Phình	467,820						
7	Tả Phìn	40,920						
8	Tả Sìn Thàng	567,070						
9	Tủa Thàng	332,610						
10	Trung Thu	288,930						
11	Xá Nhè	817,960						

STT	Tên dự án	Diện tích đất chưa có rừng theo Quy hoạch 3 loại rừng (ha)	Dự kiến vốn đầu tư (tỷ đồng)	Dự kiến vốn hỗ trợ (tỷ đồng)	Dự kiến tiến độ thực hiện dự án	Dự kiến công nghệ áp dụng (nếu có)	Dự kiến các nội dung đề nghị hỗ trợ	Ghi chú
<b>VI</b>	<b>TP.Điện Biên Phủ</b>	<b>917,560</b>			<b>2020-2030</b>		Dự án đầu tư cơ sở bảo quản, chế biến sản phẩm nông nghiệp (Mắc ca, Thực phẩm chức năng,...)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự kiến vốn đầu tư dự án theo đơn giá bình quân trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng trồng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Điện Biên được phê duyệt tại QĐ 1183/QĐ-UBND ngày 18/12/2018 của UBND tỉnh.</li> <li>- Các dự án trồng rừng theo quy hoạch phải đảm bảo diện tích tối thiểu là 50 ha theo quy định tại Quyết định số 205/QĐ-UBND ngày 12/3/2019 của UBND tỉnh ban hành quy mô tối thiểu đối với Dự án phát triển hợp tác, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Điện Biên.</li> <li>- Quy mô, vốn đầu tư và vốn hỗ trợ của các dự án sẽ được chuẩn xác trong quá trình triển khai hỗ trợ đầu tư</li> </ul>
1	P. Nam Thanh	2,120						
2	P. Noong Bua	1,900						
3	P. Tân Thanh	0,110						
4	P. Thanh Trường	5,050						
5	Thanh Minh	50,850						
6	Mường Phăng	143,930						
7	Nà Nhạn	181,880						
8	Nà Tấu	124,850						
9	Pá Khoang	406,870						
<b>VII</b>	<b>Huyện Tuần Giáo</b>	<b>14.287,600</b>			<b>2020-2035</b>		Miễn, giảm tiền thuê đất; hỗ trợ tập trung đất đai; hỗ trợ tín dụng	
1	Chiềng Đông	552,470						
2	Chiềng Sinh	507,150						
3	Mường Khong	780,940						
4	Mường Mùn	1.190,980						
5	Mường Thín	937,480						
6	Mùn Chung	1.337,100						
7	Nà Sáy	1.122,420						
8	Nà Tông	569,070						
9	Phình Sáng	1.855,380						
10	Pú Nhung	551,510						
11	Pú Xi	904,510						
12	Quải Cang	945,300						
13	Quải Nua	1.585,730						
14	Quải Tở	610,550						
15	Rạng Đông	276,140						
16	Ta Ma	20,700						
17	Tòa Tình	276,550						
18	TT. Tuần Giáo	263,620						



STT	Tên dự án	Diện tích đất chưa có rừng theo Quy hoạch 3 loại rừng (ha)	Dự kiến vốn đầu tư (tỷ đồng)	Dự kiến vốn hỗ trợ (tỷ đồng)	Dự kiến tiến độ thực hiện dự án	Dự kiến công nghệ áp dụng (nếu có)	Dự kiến các nội dung đề nghị hỗ trợ	Ghi chú
<b>VIII</b>	<b>TX. Mường Lay</b>	<b>708,330</b>			<b>2020-2030</b>		Miễn, giảm tiền thuê đất; hỗ trợ tập trung đất đai; hỗ trợ tín dụng	
1	Lay Nưa	477,080						
2	P. Na Lay	79,780						
3	P. Sông Đà	151,470						
<b>IX</b>	<b>Huyện Mường Nhé</b>	<b>20.744,007</b>			<b>2020-2045</b>		Miễn, giảm tiền thuê đất; hỗ trợ tập trung đất đai; hỗ trợ tín dụng	- Dự kiến vốn đầu tư dự án theo đơn giá bình quân trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng trồng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Điện Biên được phê duyệt tại QĐ 1183/QĐ-UBND ngày 18/12/2018 của UBND tỉnh. - Các dự án trồng rừng theo quy hoạch phải đảm bảo diện tích tối thiểu là 50 ha theo quy định tại Quyết định số 205/QĐ-UBND ngày 12/3/2019 của UBND tỉnh ban hành quy mô tối thiểu đối với Dự án phát triển hợp tác, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Điện Biên. - Quy mô, vốn đầu tư và vốn hỗ trợ của các dự án sẽ được chuẩn xác trong quá trình triển khai hỗ trợ đầu tư
1	Sín Thầu	1.410,770						
2	Sen Thượng	1.253,980						
3	Leng Su Sìn	1.088,040						
4	Chung Chải	1.893,910						
5	Mường Nhé	2.695,580						
6	Nậm Vì	1.159,280						
7	Mường Toong	2.796,450						
8	Pá Mý	2.647,637						
9	Huổi Lếch	1.295,470						
10	Nậm Kè	2.379,580						
11	Quảng Lâm	2.123,310						
<b>X</b>	<b>Huyện Nậm Pồ</b>	<b>33.566,430</b>			<b>2020-2045</b>		Miễn, giảm tiền thuê đất; hỗ trợ tập trung đất đai; hỗ trợ tín dụng	
1	Na Cô Sa	2.739,560						
2	Pa Tản	1.189,260						
3	Chà Cang	1.936,570						
4	Nậm Khăn	569,090						
5	Chà Tở	1.588,310						
6	Chà Nưa	2.382,660						
7	Phìn Hồ	3.728,650						
8	Sì Pa Phìn	6.140,980						
9	Nà Hỳ	1.862,550						
10	Vàng Đón	2.121,150						
11	Nà Búng	1.076,340						
12	Nậm Chua	2.013,960						
13	Nà Khoa	2.159,540						
14	Nậm Nhừ	1.329,220						
15	Nậm Tín	2.728,590						